

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2018/HSST  
Ngày 20-6-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Võ Ngọc Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;
2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Huệ, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2018/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2018/HSST-QĐ ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Thanh N (tên gọi khác T), sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 163/52, khu phố B Đ 3, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Mai Thanh D, sinh năm không rõ và bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm không rõ; bị cáo 01 chỉ ruột, sinh năm 1994; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/10/2017 bị Chủ tịch UBND phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, xã, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong quyết định vào ngày 15/01/2018; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/01/2018, có mặt.

***\* Người tham gia tố tụng khác:***

***- Người làm chứng:***

1. Bà Phạm Thị Tuyết Tr, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 27/1/9 đường L T X, phường L Đ, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Ông Bùi Minh Nh, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 82, đường số B, phường T Ph, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Phương Bảo Ng, sinh ngày 02/01/2000; thường trú: Số 01, đường MC, khu phố N, phường B Ch, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/01/2018, Mai Thanh N nhờ Bùi Minh Nh chở đến bến xe M Đ thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh để đi công việc. Khi đến nơi N nói Nh đứng chờ còn N đi bộ đến gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy được bảo quản trong 01 gói nilon. N cắt sô ma túy trên vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ ra chỗ Nh chờ N về.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/01/2018, N rủ Phạm Thị Tuyết Tr, Nguyễn Phương Bảo Ng đến nhà tại địa chỉ số 163/52, khu phố B Đ 3, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, N lấy bộ sử dụng ma túy đã bỏ sẵn ma túy trước đó ra để cùng Ng và Tr sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Ng và Tr nằm chơi game còn N lấy 01 gói ma túy đá phân thêm thành 02 gói nilon nhỏ và 01 gói còn lại. Sau đó N cất trong hộp thiếc, lúc này có người thanh niên thường gọi là B K (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà của N rủ Ngọc đi chơi và nói N chia cho ít ma túy. N đồng ý và lấy 01 gói ma túy cho tên B K về sử dụng nhưng không lấy tiền. Khoảng 11 giờ cùng ngày, N đến tiệm internet gần đó chờ Nh về để cung N, Ng, Tr sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy khoảng được 15 phút thì lực lượng Công an phường A B kiểm tra hành chính phát hiện Mai Thanh N, Nguyễn Phương Bảo Ng, Phạm Thị Tuyết Tr, Bùi Minh Nh cùng tang vật 01 gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (N khai nhận là ma túy đá) và 01 bộ sử dụng ma túy đá.

Căn cứ kết luận giám định số 104/MT-PC54 ngày 05/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất màu tinh thể màu trắng trong một gói nilon miệng kéo dính và 01 gói nilon hàn kín là ma túy, loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 3,2911 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định số 104/MT-PC54 ngày 05/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với Phạm Thị Tuyết Tr, Nguyễn Phương Bảo Ng, Bùi Minh Nh là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng có nơi cư trú rõ ràng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Bùi Minh Nh chở Mai Thanh N đến khu vực bến xe M Đ thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh, N mua ma túy ở đây nhưng Nh không biết nên không đề cập xử lý.

Đối với người thanh niên tên B K được N cho ma túy sử dụng và người đàn ông bán ma túy cho N, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 131/QĐ-VKS ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Mai Thanh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Mai Thanh N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/01/2018, Mai Thanh N nhờ Bùi Minh Nh chở đến bến xe M Đ thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh để đi công việc. Khi đến nơi Nam nói Nh đứng chờ còn N đi bộ đến gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy được bảo quản trong 01 gói nilon. N cất số ma túy trên vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ ra chỗ Nh chở Nam về.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/01/2018, N rủ Phạm Thị Tuyết Tr, Nguyễn Phương Bảo Ng đến nhà tại địa chỉ số 163/52, khu phố B Đ 3, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, N lấy bộ sử dụng ma túy đã bỏ sẵn ma túy trước đó ra để cùng Ng và Tr sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Ng và Tr nằm chơi game còn N lấy 01 gói ma túy đã phân thêm thành 02 gói nilon nhỏ và 01 gói còn lại. Sau đó N cất trong hộp thiếc, lúc này có người thanh niên thường gọi là B K (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà của N rủ Ng đi chơi và nói N chia cho ít ma túy. N đồng ý và lấy 01 gói ma túy cho tên B K về sử dụng nhưng không lấy tiền. Khoảng 11 giờ cùng ngày, N đến tiệm internet gần đó chờ Nh về để cùng N, Ng, Tr sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy khoảng được 15 phút thì lực lượng Công an phường A B kiểm tra hành chính phát hiện Mai Thanh N, Nguyễn Phương Bảo Ng, Phạm Thị Tuyết Tr, Bùi Minh Nh cùng tang vật 01 gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (N khai nhận là ma túy đá) và 01 bộ sử dụng ma túy đá.

Căn cứ kết luận giám định số 104/MT-PC54 ngày 05/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất màu tinh thể màu trắng trong một gói nilon miệng kéo dính và 01 gói nilon hàn kín là ma túy, loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 3,2911 gam.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này chưa xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500gam

c) Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Mai Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 131/QĐ-VKS ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Mai Thanh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; ma túy là tiền đề của các tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và đang ra sức phòng chống. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa được xóa nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đồng thời bị cáo là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp.

[4] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư niêm phong số 104/PC54 bên trong có ma túy loại Methamphetamine có tổng trọng lượng sau giám định 3,0277 gam là vật cấm lưu thông và 01 (một) bộ sử dụng ma túy đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Phạm Thị Tuyết Tr, Nguyễn Phương Bảo Ng, Bùi Minh Nh là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng có nơi cư trú rõ ràng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đối với Bùi Minh Nh chở Mai Thanh N đến khu vực bến xe M Đ thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh, N mua ma túy ở đây nhưng Nh không biết nên không đề cập xử lý và đối với người thanh niên tên B K được N cho ma túy sử

dụng và người đàn ông bán ma túy cho N, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật;

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thanh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong số 104/PC54 chứa Methamphetamine trọng lượng sau giám định 3,0277g và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Thanh N phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND phường A B (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Ngọc Công**